

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/ 2019/DS-PT.

Ngày: 28/3/2019.

V/v: “Đòi lại tài sản”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Nhu.

Các thẩm phán: Ông Lê Văn Thăng.

Bà Nguyễn Thị Hồng Tuyền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Út – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Hồng Uyên– Kiểm sát viên.

Ngày 28/3/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 46/2019/TLPT-DS ngày 28 tháng 02 năm 2019 về việc: “Đòi lại tài sản”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 33/2018/DS-ST ngày 15/8/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 47/2019/QĐ-PT, ngày 07/3/2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn Nhân, sinh năm 1933.

Địa chỉ: 45/5C, khu phố 2, phường Tam Hiệp, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Lý Ngọc Tiệp, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Tổ 2, khu phố 4, phường Quang Vinh, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

(Văn bản ủy quyền ngày 15/3/2019 - Có mặt)

- Bị đơn: Bà Lê Thị Hòa, sinh năm 1964.

Địa chỉ: 12/1 đường Cách Mạng Tháng Tám, khu phố 2, phường Quyết Thắng, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. (Có mặt)

Người kháng cáo: Nguyên đơn ông Nguyễn Văn Nhân.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện của ông Nguyễn Văn Nhân, bản tự khai và lời trình bày của ông Lý Ngọc Tiếp (người đại diện theo ủy quyền của ông Nhân):

Vào năm 2008, do có nhu cầu vay vốn ngân hàng nhưng vì tuổi cao đi lại khó khăn, đồng thời cũng không hiểu biết về thủ tục giấy tờ nên ông Nhân có nhờ bà Lê Thị Hòa giúp đỡ làm thủ tục vay ngân hàng với số tiền 100.000.000đ.

Ông Nhân đã đưa cho bà Hòa bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AL 564957 do Ủy ban nhân dân thành phố Biên Hòa cấp cho ông Nhân vào ngày 29/01/2008 để bà Hòa làm thủ tục vay. Tuy nhiên, bà Hòa không trực tiếp làm mà lại đưa giấy tờ đất của ông Nhân cho bà Hoàng Thị Hương, ông Nguyễn Văn Cư (ông Cư khi đó là Giám đốc Công ty TNHH Dịch vụ Thương mại Xây dựng Nam Hoàng) làm. Những người trên sau đó đã nâng giá trị nhà đất của ông Nhân lên thành 1.359.000.000đ để vay của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Đồng Nai số tiền 800.000.000đ và ông Nhân hoàn toàn không hay biết.

Ngày 19/11/2008, khi ông Nhân biết sự việc và làm đơn thưa bà Hòa đến Công an phường Quyết Thắng thì bà Hòa có viết cho ông Nhân một giấy cam kết trả nợ. Nội dung giấy cam kết là vì bà Hòa không thực hiện đúng thỏa thuận trong quá trình làm hồ sơ vay tiền cho ông Nhân nên bà Hòa sẽ trả cho ông Nhân số tiền 135.000.000đ, đồng thời bà Hòa cũng sẽ có trách nhiệm liên hệ ngân hàng nhận lại giấy tờ đất trả cho ông Nhân. Tuy nhiên, sau đó bà Hòa đã không thực hiện đúng theo cam kết mà để kéo dài đến năm 2016 mới trả hết số tiền 135.000.000đ cho ông Nhân, riêng giấy tờ đất thì bà Hòa không liên hệ ngân hàng để lấy trả lại cho ông Nhân. Đến tháng 4/2017, do Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Đồng Nai yêu cầu ông Nhân trả cho ngân hàng số tiền 400.000.000đ thì ngân hàng sẽ giải quyết trả lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Nhân, vì lo sợ mất tài sản nên ông Nhân đã đi vay mượn số tiền 400.000.000đ trả cho ngân hàng. Do việc bà Hòa và Công ty TNHH dịch vụ Thương mại xây dựng Nam Hoàng thế chấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Nhân cho ngân hàng để vay số tiền 800.000.000đ ông Nhân hoàn toàn không biết, đồng thời ông Nhân cũng không nhận khoản tiền nào từ việc vay đó, ông Nhân vì sợ mất tài sản mới phải đồng ý trả cho ngân hàng số tiền 400.000.000đ chứ không phải trả thay cho bà Hòa hay Công ty TNHH dịch vụ Thương mại xây dựng Nam Hoàng, vì vậy nên nay ông Nhân vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, đề nghị Tòa án giải quyết buộc bà Hòa phải trả lại cho ông Nhân số tiền 400.000.000đ. Đối với số tiền 135.000.000đ ông Nhân đã nhận của bà Hòa vào năm 2016 ông Nhân không đồng ý trả lại, bởi

lẽ bà Hòa đã không thực hiện đúng công việc đã cam kết với ông Nhân nên bà Hòa phải chịu mất số tiền trên.

Theo bản tự khai ngày 15/6/2018, bà Lê Thị Hòa trình bày:

Vào năm 2009, ông Nhân đã nhiều lần đến gặp bà nhờ giới thiệu cho ông Nhân vay vốn ngân hàng. Vì thấy ông Nhân lớn tuổi nên bà đã đồng ý giúp đỡ và giới thiệu cho ông Nhân gặp một chị bạn của bà chuyên làm dịch vụ này. Sau đó, chị bạn của bà đã mang hồ sơ của ông Nhân đưa cho Công ty TNHH Dịch vụ Thương mại Xây dựng Nam Hoàng nhờ làm thủ tục vay số tiền 200.000.000đ như ông Nhân đề nghị và hợp đồng sau đó cũng được đưa về cho ông Nhân ký tên đồng thời đưa xuống phường Tam Hiệp xác nhận.

Khi nộp hồ sơ vay khoảng một tháng thì Công ty TNHH Dịch vụ Thương mại Xây dựng Nam Hoàng có đưa cho chị bạn bà số tiền 107.300.000đ, vì bà thiếu tiền của chị bạn nên chị ấy đã lấy số tiền trên. Sau đó vì không nhận được tiền nên ông Nhân đã thưa bà đến Công an phường Quyết Thắng, tại Công an phường Quyết Thắng bà có làm cam kết sẽ trả cho ông Nhân số tiền 135.000.000đ và năm 2016 bà đã trả đủ số tiền 135.000.000đ như cam kết cho ông Nhân, ngoài ra bà cũng có nói với ông Nhân là khi nào ông Nhân cần đến ngân hàng giải quyết lấy giấy tờ đất thì bà và ông Nhân sẽ cùng đi. Bà xác định chỉ biết việc Công ty TNHH Dịch vụ Thương mại Xây dựng Nam Hoàng cầu kết với nhân viên ngân hàng làm lại hợp đồng vay số tiền 800.000.000đ khi ông Nhân làm đơn thưa bà đến Công an phường Quyết Thắng. Mặc dù theo kết luận của cơ quan công an bà chỉ phải khắc phục hậu quả là trả cho ông Nhân số tiền 107.300.000đ, tuy nhiên bà vẫn trả cho ông Nhân đúng với số tiền như bà đã cam kết là 135.000.000đ nên nay bà đề nghị Tòa án xem xét.

Tại bản án sơ thẩm số 33/2018/DS-ST ngày 15/8/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa đã căn cứ Điều 26, 35, 203, 207, 227 và 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 256 Bộ luật Dân sự năm 2005; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Không chấp nhận đơn khởi kiện của ông Nguyễn Văn Nhân về việc yêu cầu bà Lê Thị Hòa phải trả cho ông Nhân số tiền 400.000.000đ (Bốn trăm triệu đồng).

Về án phí dân sự sơ thẩm: Miễn toàn bộ cho ông Nhân.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 23/08/2018, ông Nguyễn Văn Nhân kháng cáo bản án sơ thẩm số 33/2018/DS-ST ngày 15/8/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, lý do bản án chưa khách quan, còn nhiều thiếu sót, chưa đầy đủ đã làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật ở giai đoạn phúc thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung kháng cáo, bản án sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn Nhân về việc yêu cầu bà Lê Thị Hòa phải trả cho ông Nhân số tiền 400.000.000 đồng là có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của ông Nhân, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị đơn ông Nguyễn Văn Nhân trong hạn luật định, ông Nhân đã nộp tiền tạm ứng án phí đúng quy định nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về quan hệ pháp luật và tư cách đương sự: Cấp sơ thẩm xác định đúng và đầy đủ.

[3] Về nội dung kháng cáo:

Bản án phúc thẩm số 165/2009/KDTM-PT ngày 20 tháng 11 năm 2009 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đã tuyên: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, buộc Công ty TNHH Dịch vụ Thương mại Xây dựng Nam Hoàng phải trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền 4.473.752.000 đồng, đồng thời tài sản thế chấp được bảo đảm để thi hành án là giá trị quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất có cả của ông Nhân (giá trị quyền sử dụng đất mà ông Nhân đã được Ủy ban nhân dân thành phố Biên Hòa cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AL 564957 ngày 29/01/2008, theo Hợp đồng thế chấp số 0600943/2 ngày 08/5/2008). Bản án cũng đã dành quyền khởi kiện cho ông Nhân đối với Công ty TNHH Dịch vụ Thương mại Xây dựng Nam Hoàng bằng vụ án dân sự khác nếu có yêu cầu. Do bản án trên chỉ buộc Công ty TNHH Dịch vụ Thương mại Xây dựng Nam Hoàng phải trả toàn bộ số nợ gốc và nợ lãi cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, không buộc ông Nhân phải liên đới trả nên việc ông Nhân đồng ý trả số tiền 400.000.000 đồng cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – chi nhánh Đồng Nai thay Công ty TNHH Dịch vụ Thương mại Xây dựng Nam Hoàng vào ngày 18/01/2017 là do ý chí tự nguyện của ông Nhân. Bà Hòa hoàn toàn không liên quan đến việc ông Nhân trả số tiền 400.000.000 đồng cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – chi nhánh Đồng Nai nên việc ông Nhân yêu cầu bà Hòa phải trả lại cho ông Nhân số tiền 400.000.000 đồng này là không có cơ sở. Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn Nhân có căn cứ. Do vậy, không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Văn Nhân, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí: Ông Nguyễn Văn Nhân được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm và dân sự phúc thẩm.

[5] Ý kiến và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai về đường lối giải quyết vụ án phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, nhận định của Hội đồng xét xử và quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 256 Bộ luật Dân sự năm 2005; Điều 688 của Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

1. Không chấp nhận đơn khởi kiện của ông Nguyễn Văn Nhân về việc yêu cầu bà Lê Thị Hòa phải trả cho ông Nguyễn Văn Nhân số tiền 400.000.000đ (Bốn trăm triệu đồng).

2. Về án phí: Miễn án phí dân sự sơ thẩm và dân sự phúc thẩm cho ông Nguyễn Văn Nhân.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục THADS Tp. Biên Hòa;
- TAND Tp. Biên Hòa;
- Đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Bá Nhu